

Số: /SNN-QLCL

Bắc Giang, ngày tháng năm 2021

## BÁO CÁO

### **Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2020 và 6 tháng đầu năm 2021, Xây dựng và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 và kế hoạch tài chính- ngân sách nhà nước 3 năm 2022-2024 từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường**

Thực hiện Công văn số 1819/UBND-KTN, ngày 29/4/2021 của UBND tỉnh; Công văn số 1934/TNMT-KHTC ngày 09/6/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 và kế hoạch Tài chính - Ngân sách nhà nước 3 năm 2022-2024 từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường. Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo kết quả thực hiện và xây dựng dự toán như sau:

#### **1. Công tác tham mưu và chỉ đạo.**

Sở Nông nghiệp và PTNT đã triển khai thực hiện nghiêm Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ quy định về quản lý chất thải và phế liệu; Quyết định số 1746/2019/QĐ-TTg, ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 20/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 55/2014/TT-BNNPTNT ngày 31/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Hướng dẫn triển khai một số hoạt động bảo vệ môi trường trong Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020, Thông tư số 32/2014/TT-BNNPTNT ngày 10/9/2014 của Bộ trưởng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quy định hoạt động quan trắc, cảnh báo môi trường ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn, Thông tư số 17/2016/TT-BNNPTNT ngày 24/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn quản lý các nhiệm vụ môi trường thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tư số 18/2016/TT-BNNPTNT ngày 24/6/2016 quy định một số nội dung về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường do Bộ Nông nghiệp và PTNT quản lý, Chỉ thị số 7804/CT - BNN-KHCN ngày 10/11/2020 của Bộ Nông nghiệp và PTNT; Nghị quyết 139-NQ/TU, ngày 01/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch 242/KH-UBND ngày 31/10/2016 của UBND tỉnh Bắc Giang về thực hiện Nghị quyết 139-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 289/KH-UBND, ngày 01/10/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang về giảm thiểu, phân loại, thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý chất thải nhựa trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 27/02/2020 của Ban thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 58/KH-

UBND ngày 16/3/2020 của UBND tỉnh về huy động toàn dân tập trung thu gom, xử lý triệt để rác thải ra môi trường...

Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Kế hoạch số 37/KH-SNN, ngày 21/5/2020; Kế hoạch số 21/KH-SNN, ngày 5/3/2021 về việc Tập huấn chính sách pháp, luật bảo vệ môi trường, Chống biến đổi khí hậu; Công văn số 2050/SNN-KTTH, ngày 8/12 / 2020 về việc tăng cường quản lý, tái sử dụng, tái chế, xử lý và giảm thiểu chất thải nhựa trong ngành nông nghiệp; Công văn số 914/SNN-QLCL, ngày 18/05/2021 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 146/KH-UBND, ngày 09/5/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang;

## **2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường năm 2020 và 6 tháng đầu năm 2021.**

### ***2.1. Thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ môi trường theo chức năng, nhiệm vụ được giao.***

Hàng năm hưởng ứng các sự kiện lớn về môi trường như: “Tháng hành động vì môi trường”, hưởng ứng Ngày Quốc tế đa dạng sinh học 22/5, hưởng ứng Ngày Môi trường Thế giới 05/6/2021, Tuần lễ Quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường, Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn, Giờ trái đất....

Tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan tham gia hưởng ứng phong trào “Chống rác thải nhựa”. Thực hiện có hiệu quả việc thu gom, phân loại chất thải nhựa ngay tại đơn vị, gia đình công chức, viên chức, người lao động, hạn chế tối đa việc sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần, ưu tiên lựa chọn các sản phẩm thay thế thân thiện với môi trường. đáp ứng được quy định bảo vệ môi trường

Năm 2020 và 6 tháng đầu năm 2021, tổ chức được 67 lớp với 3.500 lượt người về tập huấn, hướng dẫn, tuyên truyền cho các tổ chức, cá nhân và nông dân về việc phổ biến văn bản pháp luật mới trong lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT, chính sách pháp luật bảo vệ môi trường, Chống biến đổi khí hậu; huấn luyện nông dân sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap, GlobalGAP..., lồng ghép các nội dung thu gom, xử lý chất thải nhựa từ bao gói thuốc bảo vệ thực vật (*theo Thông tư liên tịch số 05/2016/TTLT-BNNPTNT-BTNMT ngày 19/5/2016 giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Tài nguyên và Môi trường*); chất thải nhựa từ bao bì phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y và các sản phẩm nông sản.

Phối hợp với Trung tâm Nghiên cứu và phát triển Nông - Thủy sản triển khai thực hiện kế hoạch quan trắc môi trường tiến hành lấy mẫu phân tích các thông số môi trường, vi khuẩn Aeromonas, Steptococcus tổng số tại các ao nuôi tập trung, khu vực nước nguồn tự nhiên, khu vực nước xả thải. Điểm quan trắc tại 6 điểm quan trắc trên địa bàn 6 huyện, Thành phố: Tân Yên, Việt Yên, Hiệp

Hòa, Yên Dũng, Lạng Giang, thành phố Bắc Giang với kinh phí là 144 triệu đồng/năm.

Triển khai kế hoạch Phòng cháy, chữa cháy rừng tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 4679/KH-UBND ngày 22/10/2020 của UBND tỉnh. Tổng kinh phí là: 11.375,5 triệu đồng.

Triển khai Dự án “Nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng; bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Bắc Giang”. Thời gian thực hiện 2021 - 2024. Nguồn vốn đầu tư là 85.385,0 triệu đồng (trong đó: Ngân sách Trung ương 70.000,0 triệu đồng; ngân sách tỉnh và kinh phí trồng rừng thay thế 15.385,0 triệu đồng).

## ***2.2. Thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường năm 2020 và 6 tháng đầu năm 2021 từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường***

Năm 2020 và 6 tháng đầu năm 2021, Sở Nông nghiệp và PTNT không triển khai, thực hiện nhiệm vụ, dự toán kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường.

## **3. Khó khăn, tồn tại hạn chế trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ môi trường.**

- Công tác thông tin tuyên truyền, quán triệt các nhiệm vụ về môi trường và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan tại một số địa phương triển khai chưa được kịp thời.

- Nguồn lực đầu tư bao gồm cả tài chính và nhân lực về nhiệm vụ bảo vệ môi trường của nhà nước, hợp tác xã, doanh nghiệp và người dân còn hạn chế; nên chưa tạo ra sự đột phá và hiệu quả cao; một số nhiệm vụ còn mang tính thử nghiệm.

- Thủ tục hành chính để thực hiện hỗ trợ nhiệm vụ môi trường còn nhiều, một số nội dung hướng dẫn chưa cụ thể khó làm.

Nhận thức về bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất còn nhiều hạn chế, một số cơ sở sản xuất còn mang tính đối phó.

## **4. Xây dựng nhiệm vụ và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 và kế hoạch tài chính- ngân sách nhà nước 3 năm 2022-2024.**

### ***4.1. Xây dựng các chương trình nhiệm vụ bảo vệ môi trường theo chức năng, nhiệm vụ được giao.***

- Tiếp tục thực hiện các chương trình về môi trường đã được UBND tỉnh phê duyệt, giao nhiệm vụ.

- Xây dựng các chương trình về môi trường theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện trong năm 2022, 2023 và năm 2024

### ***4.2. Xây dựng nhiệm vụ và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 và kế hoạch tài chính- ngân sách nhà nước 3 năm 2022-2024 từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường***

Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng nhiệm vụ và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 và kế hoạch tài chính- ngân sách nhà nước 3 năm 2022-2024 với các nội dung cụ thể như sau:

Tổng số nhiệm vụ bảo vệ môi trường: 08 nhiệm vụ

Tổng kinh phí thực hiện 3 năm 2022-2024 là: 12.810.000 đồng

**4.2.1. Tập huấn, tuyên truyền sử dụng thuốc bảo vệ thực vật an toàn, hiệu quả và thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau khi sử dụng:**

- Năm 2022: số lớp tập huấn là 30 lớp, kinh phí là 300.000.000 đồng (10.000.000 đồng / 01 lớp)

- Năm 2023: số lớp tập huấn là 40 lớp, kinh phí là 400.000.000 đồng (10.000.000 đồng / 01 lớp)

- Năm 2024: số lớp tập huấn là 50 lớp, kinh phí là 500.000.000 đồng (10.000.000 đồng / 01 lớp)

Tổng kinh phí 3 năm là: 1.200.000.000 đồng

**4.2.2. Tập huấn chính sách pháp, Luật bảo vệ môi trường, Chống biến đổi khí hậu trong lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT cho nông dân.**

- Năm 2022: số lớp tập huấn là 50 lớp, kinh phí là 500.000.000 đồng (10.000.000 đồng / 01 lớp)

- Năm 2023: số lớp tập huấn là 70 lớp, kinh phí là 700.000.000 đồng (10.000.000 đồng / 01 lớp)

- Năm 2024: số lớp tập huấn là 80 lớp, kinh phí là 500.000.000 đồng (10.000.000 đồng / 01 lớp)

Tổng kinh phí 3 năm là: 2.000.000.000 đồng

**4.2.3. Thực hiện nhiệm vụ Quan trắc môi trường phục vụ nuôi trồng thủy sản**

Tổng kinh phí thực hiện 3 năm 2022-2024 là: 1.380.000.000 đồng (mỗi năm là: 460.000.000 đồng).

**4.2.4. Xây dựng kế hoạch xử lý chất thải trong ao nuôi thâm canh trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

Tổng kinh phí thực hiện 3 năm 2022-2024 là: 7.200.000.000 đồng (mỗi năm là: 2.400.000.000 đồng).

**4.2.5. Xây dựng nhiệm vụ điều tra đánh giá thực trạng về xử lý chất thải trong chăn nuôi gia súc, gia cầm:** Thực hiện năm 2022 với kinh phí là 150.000.000 đồng

**4.2.6. Tập huấn, tuyên truyền về quy định pháp luật trong xử lý môi trường chăn nuôi, công nghệ xử lý chất thải chăn nuôi:**

Tổng kinh phí thực hiện 3 năm 2022-2024 là: 270.000.000 đồng (mỗi năm là: 90.000.000 đồng).

**4.2.7. Xây dựng kế hoạch hỗ trợ mem vi sinh trong chăn nuôi**

Tổng kinh phí thực hiện 3 năm 2022-2024 là: 600.000.000 đồng (mỗi năm là: 200.000.000 đồng).

**4.2.8. Xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá môi trường chăn nuôi tại các trang trại và nông hộ**

Tổng kinh phí thực hiện 3 năm 2022-2024 là: 90.000.000 đồng (mỗi năm là: 30.000.000 đồng).

Trên đây là Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2020 và 6 tháng đầu năm 2021, Xây dựng và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 và kế hoạch tài chính- ngân sách nhà nước 3 năm 2022-2024 từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường của Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp the o quy định./.

**Nơi nhận:**

- Sở Tài Nguyên và Môi trường;
- Giám đốc (b/c);
- PGĐ Thành;
- Chi cục QLCL;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Lê Bá Thành**